

Công tác xây dựng Đảng ở Việt Nam giai đoạn 1997-2001

Nguyễn Văn Tuấn¹
Vũ Thị Hương²

¹ Học viện An ninh nhân dân.

Email: nguyentuan.xhmv@gmail.com

² Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

Email: vuhuong.lchr@gmail.com

Nhận ngày 22 tháng 3 năm 2019. Chấp nhận đăng ngày 24 tháng 4 năm 2019.

Tóm tắt: Xây dựng và chỉnh đốn Đảng là một nội dung cực kỳ quan trọng được Đảng Cộng sản Việt Nam xác định rõ và thực hiện nhất quán, xuyên suốt qua các giai đoạn cách mạng, đặc biệt trong thời kỳ đổi mới, hội nhập quốc tế sâu rộng hiện nay. Học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh, là người đứng đầu Đảng Cộng sản Việt Nam giai đoạn 1997-2001, đồng chí Lê Khả Phiêu cùng các đồng chí trong Ban Chấp hành Trung ương Đảng gương mẫu, đi đầu trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, làm trong sạch Đảng, giữ vững sự lãnh đạo của Đảng, củng cố niềm tin vững chắc của nhân dân đối với Đảng, để “ý Đảng” quyện “lòng Dân” trong mọi chủ trương, quyết sách của Đảng.

Từ khóa: Lê Khả Phiêu, chỉnh đốn Đảng, xây dựng Đảng.

Phân loại ngành: Chính trị học

Abstract: Party building and rectification are considered tasks of extreme importance by the Communist Party of Vietnam, practiced by it throughout revolutionary periods, especially during the current processes of renovation and profound and broad international integration. Studying and following the thought and moral example of President Ho Chi Minh, being the leader of the Party from 1997 to 2001, Mr. Le Kha Phieu, and his comrades in the Central Committee, were setting examples, taking the lead in building and rectifying the Party, resolutely fighting corruption, ensuring integrity in the Party, firmly maintaining its leadership, strengthening the people's solid trust for the Party, so that the “Party's ideas” were harmonised with the “people's aspirations” in all of its orientations and resolutions.

Keywords: Le Kha Phieu, Party rectification, Party building.

Subject classification: Politics

1. Mở đầu

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nhắc nhở: “Một dân tộc, một đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân” [6, t.15, tr.672]. Trong giai đoạn hiện nay, cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân chính là cuộc đấu tranh lâu dài, vô cùng khó khăn và gian khổ nhất. Chỉ có chiến thắng chủ nghĩa cá nhân, thực sự là người đầy tớ trung thành của nhân dân thì Đảng mới được dân tin. Dân có tin thì dân mới nghe theo và một lòng theo Đảng, Đảng mới tiếp tục giữ vững được địa vị lãnh đạo trong xã hội. Do đó, xây dựng và chỉnh đốn Đảng, giữ gìn sự trong sạch của Đảng là nhiệm vụ sống còn của Đảng hiện nay. Bài viết này phân tích vai trò của đồng chí Lê Khả Phiêu, nguyên Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam trong công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng giai đoạn 1997-2001.

2. Xây dựng và chỉnh đốn Đảng bằng việc đề cao bài học “lấy dân làm gốc”

Xuyên suốt trong suy nghĩ và hành động của đồng chí Lê Khả Phiêu là luôn luôn trân quý và đề cao bài học quý từ lịch sử: “Dân là gốc”, phải hội tụ được lòng dân, ý dân, chí dân, thuận dân, “khoan thư sức dân để làm kế sâu rễ bền gốc, đó là thượng sách giữ nước” [5, t.2, tr.97]; thấm nhuần sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh: “Nước lấy dân làm gốc”, “Gốc có vững cây mới bền/Xây lâu thắng lợi trên nền nhân dân” [6, t.5, tr.502];

“Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết/Thành công, thành công, đại thành công” [6, t.13, tr.119]. Vì vậy, trong giai đoạn 1997-2001, trên cương vị người đứng đầu Trung ương Đảng, đồng chí Lê Khả Phiêu hiểu sâu sắc rằng, Đảng muốn tồn tại và phát triển phải tin dân, yêu dân và được lòng dân.

Gần 60 năm liên tục công tác, trưởng thành từ khói lửa chiến trường, mang trong mình bản lĩnh “thép” của “Anh bộ đội Cụ Hồ”, được phân công phụ trách nhiều vị trí trong quân đội và trong Đảng, cả trong chiến tranh và hòa bình, đồng chí Lê Khả Phiêu được tôi luyện, thử thách trong thực tiễn để trở thành một cán bộ có bản lĩnh vững vàng, sắc sảo, quyết đoán, gắn bó máu thịt với nhân dân. Là “Người thuyền trưởng” chèo lái con thuyền cách mạng Việt Nam trong những năm tháng nhiều khó khăn, thử thách, đồng chí Lê Khả Phiêu luôn thấm nhuần những lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh: Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng nhân dân, phải biết quy tụ, tập hợp và phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trước những thử thách của thời đại. Muốn vậy, Đảng phải thực sự gắn bó máu thịt với giai cấp, với nhân dân trong mọi giai đoạn, mọi thời kỳ phát triển của cách mạng Việt Nam. Chỉ có như vậy thì mọi người dân Việt Nam, dù là đảng viên hay người ngoài Đảng, dù thuộc giai tầng nào, cũng đều cảm thấy Đảng là Đảng của mình, để Đảng xứng đáng với những cụm từ thân thương mà Chủ tịch Hồ Chí Minh thường dùng là: “Đảng ta”, “Đảng của chúng ta”, “Đảng yêu quý của chúng ta”, “Đảng thân yêu và vĩ đại của chúng ta”.

Chứng kiến sự trưởng thành của Đảng trước những thách thức to lớn trong bối cảnh quốc tế và trong nước cuối những năm 80, đầu những năm 90 của thế kỷ XX, yêu

câu “đổi mới hay là chết” đã thử thách trí tuệ và bản lĩnh chính trị của những nhà lãnh đạo đất nước thời kỳ này. Đồng chí Lê Khả Phiêu vui mừng khi tập thể Đảng, được sự đồng thuận, ủng hộ của nhân dân, đã vượt qua những khó khăn, thử thách khắc nghiệt của thời đại, vững vàng chèo lái con thuyền cách mạng tiến lên. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng (tháng 12-1986) mở đầu công cuộc đổi mới ở Việt Nam; với tinh thần “nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật” [4, t.47, tr.346], Đại hội đã rút ra bốn bài học kinh nghiệm, trong đó nhấn mạnh bài học đầu tiên là: “Trong toàn bộ hoạt động của mình, Đảng phải quán triệt tư tưởng “lấy dân làm gốc”, xây dựng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân lao động” [4, t.47, tr.362-363]. Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội được thông qua tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng (tháng 6-1991) một lần nữa khẳng định: “Sự nghiệp cách mạng là của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân. Chính nhân dân là người làm nên thắng lợi lịch sử. Toàn bộ hoạt động của Đảng phải xuất phát từ lợi ích và nguyện vọng chân chính của nhân dân. Sức mạnh của Đảng là ở sự gắn bó mật thiết với nhân dân. Quan liêu, mệnh lệnh, xa rời nhân dân sẽ đưa đến những tổn thất không lường được đối với vận mệnh của đất nước” [1, tr.5]. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng (tháng 6-1996) khẳng định cách mạng là sự nghiệp của nhân dân, vì nhân dân và do nhân dân. “Chính những ý kiến, nguyện vọng và sáng kiến của nhân dân là nguồn gốc hình thành đường lối đổi mới của Đảng. Cũng do nhân dân hưởng ứng đường lối đổi mới, dũng cảm phấn đấu, vượt qua biết bao khó khăn, thử thách mà công cuộc

đổi mới đạt được những thành tựu hôm nay” [2, tr.73].

Là Tổng Bí thư của Đảng, người có năng lực, có trách nhiệm, nhạy bén, sắc sảo, thường xuyên nắm sát tình hình, trước những yêu cầu bức thiết của thực tiễn đất nước trong giai đoạn đầu đổi mới, đồng chí Lê Khả Phiêu đã nêu cao quan điểm “trọng dân, gần dân”, chỉ đạo “tháo gỡ” những “nút thắt”, củng cố mối quan hệ Đảng - Dân. Đồng chí đã cùng tập thể Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương Đảng chỉ đạo kịp thời khi lòng dân đang chao đảo vì những vấn đề khúc mắc trong nông thôn, nông nghiệp, nông dân. Tiêu biểu là “điểm nóng” ở huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình (tháng 6-1997), nhiều người dân nơi đây đã tụ tập đông người, có những hành động quá khích. Có nhiều nguyên nhân lý giải hiện tượng này, song phải thừa nhận rằng, một khi mà kỷ cương, phép nước do những cán bộ một số xã, huyện và cả tỉnh đã không yên được lòng dân, thì tính tự phát của lệ làng, của đám đông có tổ chức hay không có tổ chức, dẫn đến sự mất trật tự, là điều không thể tránh khỏi. Chính quyền nơi đây rơi vào nguy cơ mất mối liên hệ với các tổ chức quần chúng. Giữa dân với Đảng và chính quyền mất dần kênh liên lạc vốn có. Người dân phải sử dụng đến các hình thức khiếu kiện vượt cấp để tìm kiếm giải pháp cho các vấn đề bức xúc của họ. Khi mọi hình thức đó không đi đến kết quả thì xung đột nổ ra dưới mọi hình thức. Các phần tử cực đoan quá khích có cơ hội để đưa cuộc đấu tranh nhanh chóng đi đến bế tắc bằng các hình thức bạo lực. Song xuyên suốt các cuộc xung đột này, nhân dân không ca thán về Đảng. Nhân dân vẫn luôn khẳng định: đường lối của Đảng là đúng đắn! Dân chỉ chống những cán bộ

tham nhũng, hư hỏng, không chống lại Đảng và không chống chế độ.

Trước tình hình đó, đồng chí Lê Khả Phiêu đã xuống tận nơi thăm hỏi, động viên người nông dân; lắng nghe nguyện vọng của nhân dân. Người dân cảm nhận được từ cái ôm, sự quan tâm bình dị, gần gũi của người lãnh đạo cao nhất của Đảng, thấy Đảng vẫn gần dân, thấy rõ Đảng luôn quan tâm, chăm lo cho nhân dân, vì nhân dân; Đảng kiên quyết loại bỏ ra khỏi Đảng những cán bộ, đảng viên thoái hóa, biến chất, tham nhũng, hách dịch, không vì dân.

Trước một số yếu kém đang bộc lộ trong Đảng: sự suy thoái về tư tưởng chính trị; tình trạng tham nhũng, quan liêu, lãng phí của một bộ phận cán bộ, đảng viên có chiều hướng gia tăng nghiêm trọng hơn; việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ không nghiêm, bộ máy tổ chức của Đảng và Nhà nước chậm được củng cố và đổi mới, Tổng Bí thư Lê Khả Phiêu nêu rõ: để Đảng gắn bó máu thịt với nhân dân, để nhân dân tin theo Đảng, trở thành sức mạnh to lớn của Đảng thì Đảng phải thực sự trong sạch, vững mạnh; Đảng phải chăm lo đời sống cho nhân dân; mọi đường lối, chủ trương của Đảng phải xuất phát từ lợi ích, nguyện vọng và khả năng của nhân dân, phải khơi dậy được sự đồng tình, hưởng ứng của quần chúng nhân dân. Quan liêu, mệnh lệnh, xa rời quần chúng, đi ngược lại lợi ích nhân dân là nguy cơ làm suy yếu sức mạnh của Đảng.

3. Xây dựng và chỉnh đốn Đảng bằng việc tập trung chỉ đạo, ban hành Nghị quyết của Trung ương

Cùng với các đồng chí trong Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương, tại Hội nghị

Trung ương 6 (lần 2) khóa VIII (1-1999), đồng chí Lê Khả Phiêu đã có đóng góp quan trọng trong việc chỉ đạo, ban hành Nghị quyết của Trung ương “Về một số vấn đề cơ bản và cấp bách trong công tác xây dựng Đảng hiện nay”. Nghị quyết đã khẳng định rõ: “Suốt bảy thập kỷ qua, phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, Đảng ta đã lãnh đạo nhân dân vượt qua bao gian nan thử thách, đưa cách mạng đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, viết tiếp những trang sử vẻ vang của dân tộc. Sự lãnh đạo đúng đắn và sáng suốt của Đảng là nhân tố quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam” [3].

Trước yêu cầu mới ngày càng cao của sự nghiệp cách mạng, đồng thời trong Đảng đang bộc lộ một số yếu kém, Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) khóa VIII của Đảng quyết định phải đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Nghị quyết đề cập những quan điểm có tính nguyên tắc để đấu tranh đẩy lùi “bốn nguy cơ”³ đã được nêu tại Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VII, đó là nhất quán các quan điểm “có tính nguyên tắc”: Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội làm mục tiêu, lý tưởng của Đảng ta, dân tộc ta; chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động của Đảng; Đảng Cộng sản Việt Nam là lực lượng lãnh đạo cách mạng Việt Nam; không chấp nhận “đa nguyên”, “đa đảng”; Nhà nước Việt Nam là Nhà nước của dân, do dân và vì dân; tập trung dân chủ là nguyên tắc cơ bản trong tổ chức, sinh hoạt và hoạt động của Đảng. Trên cơ sở đó, Nghị quyết nhấn mạnh mối nguy về tham nhũng, quan liêu, lãng phí - một trong hai nguy cơ “từ bên trong” rất nguy hại. Nghị quyết nhấn mạnh nhiệm vụ mang tính “cấp

bách”, được trình bày thành một mục riêng, đó là “tập trung chỉ đạo cuộc đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu có hiệu quả”. Đáng chú ý, lần đầu tiên Đảng đặt ra yêu cầu xử lý trách nhiệm của người đứng đầu: “Cấp ủy đảng và người đứng đầu các cấp, các ngành từ Trung ương đến cơ sở phải chịu trách nhiệm chống tham nhũng ở nơi mình phụ trách”. “Khi xảy ra tham nhũng, lãng phí và các hiện tượng tiêu cực ở địa phương, ngành, cơ quan, đơn vị mình phụ trách thì tùy theo mức độ và tính chất vi phạm của vụ việc mà xem xét hình thức kỷ luật đối với cấp ủy và người đứng đầu về chế độ trách nhiệm” [3].

Để khắc phục nguy cơ đó, Nghị quyết yêu cầu toàn Đảng tiến hành học, nắm vững và tổ chức thực hiện nghiêm Pháp lệnh cán bộ, công chức, Pháp lệnh chống tham nhũng, Pháp lệnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Luật khiếu nại, tố cáo; thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, quy chế tiếp dân, chế độ công khai tài chính; thực hiện kê khai tài sản theo quy định của Đảng và Nhà nước; thực hiện nghiêm các văn bản pháp quy về đấu thầu và công khai hóa về dự toán, quyết toán xây dựng các công trình, mua sắm thiết bị; công khai hóa và thực hiện đúng các chế độ, chính sách được hưởng đối với cán bộ (như sử dụng xe, nhà đất...); thực hiện quy định những việc đảng viên không được làm [3].

Trên cương vị Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng, đồng chí Lê Khả Phiêu chỉ đạo phải thống nhất cao trong toàn Đảng, quyết định những nhiệm vụ cơ bản, cấp bách về một số vấn đề trọng yếu của công tác xây dựng Đảng. Với 10 nhiệm vụ trọng tâm được Hội nghị thông qua⁴, Hội nghị Trung ương 6 (lần 2) khóa VIII của Đảng có ý nghĩa rất quan trọng đối với sự

nghịệp cách mạng và tiến trình đổi mới đất nước, tạo bước chuyển biến mới trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, làm cho Đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh, giữ vững vai trò lãnh đạo, là nhân tố quyết định thắng lợi của sự nghiệp cách mạng Việt Nam. Nhiều nguyên tắc về xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong bản Nghị quyết đến nay vẫn còn nguyên giá trị và đang tiếp tục bổ sung phát triển và thực hiện.

Thực hiện quyết tâm “tạo ra một chuyển biến mới trong công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng, giữ gìn sự đoàn kết thống nhất trong Đảng như “giữ gìn con người của mắt mình”, làm cho Đảng ta ngày càng vững mạnh và trong sạch, đủ sức lãnh đạo và tổ chức nhân dân vượt qua mọi khó khăn, thử thách”, ngay sau khi Trung ương thông qua Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 (lần 2) khóa VIII, nhân dịp kỷ niệm 109 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19-5-1890 - 19-5-1999), Bộ Chính trị triệu tập Hội nghị cán bộ toàn quốc kéo dài bốn ngày, quán triệt và triển khai Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 (lần 2) khóa VIII với quy mô và tính chất như một hội nghị chính trị đặc biệt. Tại Hội nghị này, Đồng chí Lê Khả Phiêu trên cương vị Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã trình bày diễn văn quan trọng, chính thức phát động cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

Như vậy, có thể khẳng định, những quan điểm của Hội nghị Hội nghị Trung ương 6 (lần 2) khóa VIII là cơ sở để đẩy mạnh công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng những năm tiếp theo, đặc biệt trong giai đoạn hiện nay, khi toàn Đảng đang quyết tâm, nỗ lực cao thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI (1-2012) của Đảng về “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay” và

Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII (10-2012) của Đảng về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”. Trong đó, sự quyết tâm cao, bản lĩnh chính trị vững vàng của người đứng đầu luôn là yêu cầu trong xây dựng Đảng, xây dựng đội ngũ cán bộ cấp chiến lược của Đảng.

Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, dù trên cương vị nào, là chiến sĩ trên chiến trường hay người đứng đầu Đảng, đồng chí Lê Khả Phiêu luôn trăn trở: làm sao để tạo dựng và giữ gìn mối quan hệ máu thịt Đảng và Dân? Làm thế nào phát huy trí tuệ, lòng dân, sức dân trong công cuộc đổi mới và hội nhập quốc tế?

Mang trong mình chất “lính”, đồng chí Lê Khả Phiêu luôn dành sự quan tâm đến nhiệm vụ xây dựng và chỉnh đốn Đảng trong lực lượng vũ trang (Quân đội nhân dân và Công an nhân dân). Đồng chí khẳng định: tình hình thế giới và khu vực, bên cạnh những thuận lợi cơ bản, đang đặt ra nhiều khó khăn, thách thức lớn đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, tác động trực tiếp đến an ninh của đất nước. Sự phát triển mạnh mẽ của khoa học công nghệ làm thay đổi nhận thức, phong cách quản lý, làm việc và cách thức giao tiếp của con người, tác động đa chiều trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Các thế lực thù địch, phản động tăng cường thực hiện âm mưu “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ, thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, “phi chính trị hóa” các lực lượng vũ trang, tập dượt “cách mạng màu”, “cách mạng đường phố” với nhiều phương thức, thủ đoạn thâm độc, xảo quyệt hơn; tình hình tội phạm, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội còn nhiều diễn biến phức tạp.

Bối cảnh đó đang đặt ra yêu cầu, nhiệm vụ hết sức nặng nề, khẩn trương đối với lực lượng vũ trang trong bảo vệ nhân dân, bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ, giữ gìn an ninh, trật tự, đồng thời đòi hỏi phải tiếp tục đẩy mạnh công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong lực lượng vũ trang, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân trong sạch, vững mạnh, cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, làm nòng cốt trong sự nghiệp bảo vệ an ninh, trật tự, xứng đáng là chỗ dựa tuyệt đối tin cậy của Đảng, Nhà nước và nhân dân.

Vào những năm 90 của thế kỷ XX, con địa chấn từ mô hình chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô - Đông Âu sụp đổ kéo theo sự hoang mang, khủng hoảng, thoái trào về tư tưởng, niềm tin vào con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của đất nước. Tiếp tục đổi mới tư duy lý luận và sự nhạy cảm chính trị, đồng chí Lê Khả Phiêu cùng các đồng chí trong Ban Chấp hành Trung ương và toàn Đảng lãnh đạo nhân dân cả nước kiên trì đổi mới để tiến lên và muốn tiến lên phải đổi mới. Không phải bằng những bài thuyết giảng lý luận dài dòng, trừu tượng, khó hiểu, mà bằng những quyết sách cụ thể, kịp thời, đầy sáng tạo trong các lĩnh vực chính trị, kinh tế, đối ngoại...; tính đúng đắn, hợp quy luật, xu thế phát triển của thời đại trong đường lối đổi mới; sự đoàn kết, đồng thuận của nhân dân với đường lối và sự lãnh đạo của Đảng đã đưa đất nước thoát hiểm nguy, tiếp tục vượt lên phía trước.

4. Kết luận

Thấm nhuần bài học “Dân là gốc” và lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Sự nghiệp cách mạng là sự nghiệp của toàn Đảng, của nhân dân lao động” [6, t.8, tr.507]; “Cách mạng là

sự nghiệp của quần chúng” [6, t.12, tr.672], đồng chí Lê Khả Phiêu hiểu sâu sắc rằng, sức mạnh của Đảng là ở sự gắn bó mật thiết với nhân dân. Đồng chí luôn nêu cao trách nhiệm của một người cộng sản, dù trên cương vị nào cũng không ngừng quan tâm xây dựng, chỉnh đốn Đảng, để Đảng thực sự là người đầy tớ trung thành của nhân dân, gắn bó máu thịt với nhân dân, để “Đảng là đạo đức, là văn minh” như niềm mong mỏi của Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu.

Chú thích

³ “Bốn nguy cơ”: nguy cơ tụt hậu xa hơn về kinh tế; nguy cơ chênh lệch xã hội chủ nghĩa; nguy cơ về nạn tham nhũng và tệ quan liêu; nguy cơ “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch.

⁴ 10 nhiệm vụ trọng tâm là: (1) Tăng cường sự thống nhất trong Đảng về nhận thức, ý chí và hành động; kiên trì đấu tranh đẩy lùi bốn nguy cơ; đảng viên phải nói và làm theo Nghị quyết, thực hiện đúng Cương lĩnh, Điều lệ Đảng và pháp luật Nhà nước; kiên định những vấn đề về quan điểm có tính nguyên tắc; (2) Đẩy mạnh công tác tổng kết thực tiễn và nghiên cứu lý luận; (3) Đổi mới công tác giáo dục trong Đảng và trong xã hội về chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; (4) Tăng cường giáo dục, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên; (5) Tập trung chỉ đạo cuộc đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu có hiệu quả;

(6) Thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ, chế độ tự phê bình và phê bình trong Đảng; (7) Cùng cố tổ chức, tăng cường sự chiến đấu và năng lực lãnh đạo của các tổ chức cơ sở đảng; (8) Sắp xếp lại tổ chức, bộ máy đảng và các tổ chức trong hệ thống chính trị gắn liền với cải cách hành chính theo hướng tinh gọn, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả; (9) Toàn Đảng tiến hành Cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng, thực hiện tự phê bình và phê bình nhân kỷ niệm 30 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh và kỷ niệm 70 năm Ngày thành lập Đảng; (10) Cải tiến việc ra nghị quyết và tổ chức thực hiện nghị quyết của Đảng.

Tài liệu tham khảo

- [1] Đảng Cộng sản Việt Nam (1991), *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội*, Nxb Sự thật, Hà Nội.
- [2] Đảng Cộng sản Việt Nam (1996), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [3] Đảng Cộng sản Việt Nam (1999), *Văn kiện Hội nghị lần thứ sáu (lần 2) Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [4] Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [5] Ngô Sĩ Liên và các sử thần triều Lê (2009), *Đại Việt sử ký toàn thư*, t.2, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
- [6] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t.5, t.8, t.12, t.13, t.15, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.